

Số: Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn Đơn vị chủ trì liên kết thực hiện dự án Trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum (lần 2)

Căn cứ Nghị quyết số 104/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 10/11/2023 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; trong đó, cho phép chuyển nguồn dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 sang năm 2024 tiếp tục thực hiện;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội Khóa XV về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-230, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 12/2023/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2022 của Bộ Tài chính “Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1353/QĐ-BYT ngày 26/5/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn I từ năm 2021 đến 2025”;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-BYT, ngày 21/3/2023 của Bộ Y tế về Ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 855/VDL-KHĐT ngày 21/6/2023 của Viện dược liệu, Bộ Y tế về việc bàn giao sản phẩm nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG; Báo cáo Hỗ trợ nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, xây dựng phương án triển khai Trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn của huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum của Viện dược liệu, Bộ Y tế tháng 6/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2023/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 687/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 về việc ủy quyền một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc chuyển nguồn dự toán ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình MTQG năm 2023 sang năm 2024 tiếp tục thực hiện; Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông thông báo (lần 2) lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án được liệt kê: Đầu tư, hỗ trợ phát triển Trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển được liệt kê ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn của huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum, để các tổ chức, cá nhân biết tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành, với các nội dung sau:

(có biểu thông tin chi tiết về dự án kèm theo)

Để tham gia tuyển chọn Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông thông báo đến các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiến hành các thủ tục sau:

1. Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án được liệt kê quý thực hiện theo Mục I, Phụ lục Thông tư 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế, gồm 7 biểu mẫu (B 1.1 đến B1.7).

2. Số lượng bộ hồ sơ: 12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp); 11 bộ hồ sơ còn lại photo có dấu đỏ của đơn vị chủ trì dự án và 01 bản điện tử ghi hồ sơ trên ổ USB (dạng PDF, không cài mật khẩu).

3. Nơi nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; địa chỉ: Thôn Tu Mơ Rông xã Đăk Hà huyện Tu Mơ Rông tỉnh Kon Tum; số điện thoại liên lạc: 0868.070.284 - đồng chí Nguyễn Thị Liên - Chuyên viên phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tu Mơ Rông.

4. Thời gian nộp hồ sơ đề xuất dự án được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Ủy ban nhân dân huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

5. Thời điểm phát hành là trước 17 giờ, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ là 17 giờ 00', ngày 11 tháng 6 năm 2024. (18 ngày khi thông báo được phát hành, quy định điểm b, khoản 1, Điều 45 Luật đầu thầu 2023). Các hồ sơ gửi qua đường bưu điện được tính theo dấu đến của bưu điện chậm nhất là 17 giờ 00' ngày 11 tháng 6 năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục quản lý Y dược cổ truyền;
- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT, Tài chính, Y tế, Dân tộc, NN&PTNT, TT&TT;
- Trung tâm thông tin công báo tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT, TC-KH, Dân tộc, VP HĐND-UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Các doanh nghiệp, HTX;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh

Phụ lục 1. Danh sách đối tượng cây dược liệu huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum

TT	Tên phổ thông	Tên khoa học
1	Bảy lá một hoa	<i>Paris polyphylla</i> Sm
2	Ba kích	<i>Morinda officinalis</i> How
3	Cau	<i>Areca catechu</i> L
4	Cát cánh	<i>Platycodon grandiflorus</i> A.DC
5	Chè dây	<i>Ampelopsis cantoniensis</i> (Hook.&Arn.) Planch
6	Cỏ nhung	<i>Anoectochilus roxburghii</i> (Wall.) Lindl
7	Cỏ ngọt	<i>Stevia rebaudiana</i> Bertoni
8	Đảng sâm	<i>Codonopsis javanica</i> subsp. <i>Japonica</i> (Maxim.ex Makino) Lammers
9	Đương qui Nhật Bản	<i>Angelica acutiloba</i> (Siebold &Zucc.) Kitag
10	Giảo cổ lam	<i>Gynostemma pentaphyllum</i> (Thunb.) Makino
11	Hà thủ ô đỏ	<i>Fallopia multiflora</i> (Thunb.) Haraldson
12	Hoài sơn	<i>Dioscorea persimilis</i> Prian et Burkill
13	Kê huyết đằng	<i>Spatholobus suberectus</i> Dunn
14	Ngũ vị tử	<i>Schisandra chinensis</i> (Turcz) Baill
15	Núc nác	<i>Oroxylum indicum</i> (L) Benth. Ex Kurz
16	Sâm Ngọc Linh	<i>Panax vietnamensis</i> Ha & Grushv
17	Sương sáo Cao Bằng	<i>Platostoma palustre</i> (Blume) A.J.Paton
18	Trâm hương	<i>Aquilaria crassna</i> Pierre ex Lecomte
19	Vàng đắng	<i>Coscinium fenestratum</i> (Gaertn) Colebr
20	Xuyên khung	<i>Lugusticum wallichii</i> Franch
21	Sâm cau	<i>Curculigo orchioides</i> Gaertn
22	Gừng	<i>Zingiber officinale</i> Rosc.
23	Lan kim tuyến	<i>Anoectochilus setaceus</i> Blume
24	Màng tang lá nhỏ (tiêu rùng)	<i>Litsea cubeba</i>
25	Nghệ	<i>Curcuma longa</i> L.